UBND XÃ BÌNH GIANG
TRUNG TÂM PVHCC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27 /BC-TTPVHCC

Bình Giang, ngày 31 tháng 10 năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tháng 10 năm 2026
(từ ngày 01/10/2026 đến ngày 31/10/2026)

Thực hiện nhiệm vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã giao về việc đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chỉ tiêu được giao về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; Trên cơ sở số liệu giải quyết TTHC của Văn phòng HĐND-UBND xã, Phòng kinh tế xã và Phòng Văn hóa - xã hội xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã báo cáo tình hình, kết quả thực hiện, như sau:

1. Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu về công tác cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính

1.1. Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến (chỉ tiêu giao ≥ 60%)

Tỷ lệ nộp hồ sơ trực tuyến của toàn xã đạt 100% (tổng số hồ sơ trực tuyến tiếp nhận là 1.894 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trong kỳ 1.884 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 10 hồ sơ), trong đó:

-Văn phòng HĐND-UBND xã: Đạt 100% (1.830/1.830 hồ sơ); hồ sơ trực tuyến trong kỳ 1.830 hồ sơ. Đạt chỉ tiêu giao.

- Phòng Kinh tế xã: Đạt 100% (42/42 hồ sơ); hồ sơ trực tuyến 42 hồ sơ, hồ sơ tiếp nhận trong kỳ 39 hồ sơ, kỳ trước chuyển qua 03 hồ sơ. Đạt chỉ tiêu giao.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Đạt 100% (22/22 hồ sơ); hồ sơ trực tuyến trong kỳ 15 hồ sơ, hồ sơ kỳ trước chuyển qua 07 hồ sơ. Đạt chỉ tiêu giao.

1.2. Tỷ lệ thanh toán trực tuyến (chỉ tiêu giao ≥ 60%):

Tỷ lệ thanh toán trực tuyến toàn xã đạt 100% (số hồ sơ thanh toán trực tuyến/tổng số hồ sơ có phí, lệ phí là 1.577/1.577 hồ sơ). Đạt chỉ tiêu giao.

1.3. Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật trên hệ thống (chỉ tiêu giao = 100%):

Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được cập nhật trên Hệ thống của Bộ, ngành và thành phố 100% (số hồ sơ được cập nhật lên hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính/tổng số hồ sơ tiếp nhận là 1.884/1.884 hồ sơ), trong đó:

- Văn phòng HĐND-UBND xã: Đạt 100% (1.830/1.830 hồ sơ). Đạt chỉ tiêu giao.

- Phòng Kinh tế xã: Đạt 100% (39/39 hồ sơ). Đạt chỉ tiêu giao.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Đạt 100% (15/15 hồ sơ). Đạt chỉ tiêu giao.

1.4. Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính (chỉ tiêu giao = 100%):

Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính của toàn xã trong kỳ 1.884/1.884 hồ sơ, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

- Văn phòng HĐND-UBND xã: Đạt 100% (1.830/1.830 hồ sơ). Đạt chỉ tiêu giao.

- Phòng Kinh tế xã: Đạt 100% (39/39 hồ sơ). Đạt chỉ tiêu giao.

- Phòng Văn hóa - Xã hội xã: Đạt 100% % (15/15 hồ sơ); Đạt chỉ tiêu giao.

1.5. Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa (chỉ tiêu giao ≥ 50%):

Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin số hóa của toàn xã đạt 100%.

1.6. Tỷ lệ phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp được xử lý theo quy định (chỉ tiêu giao = 100%):

Trong kỳ báo cáo, trên địa bàn xã ghi nhận có 05 phản ánh, kiến nghị, trong đó:

- 03 phản ánh, kiến nghị của công dân trên hệ thống về Lĩnh vực môi trường, thuộc phạm vi chức năng xử lý của Phòng kinh tế xã. Các phản ánh, kiến nghị của công dân Phòng kinh tế xã đã tham mưu UBND xã trả lời bằng văn bản và công khai đúng thời gian quy định trên Hệ thống tổng đài 1022 của thành phố.

- 02 phản ánh, kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia tại địa chỉ https://phananhkiennghi.dichvucong.gov.vn. Trong đó, có 02 PANK kiến nghị "Về Quy định hành chính" thuộc Lĩnh vực Tư pháp - Hộ tịch. Các phản ánh, kiến nghị sau khi trả lời bằng văn bản đã được công khai đúng thời gian quy định trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị Cổng dịch vụ công Quốc gia.

2. Kết quả giải quyết thủ tục hành chính của xã

2.1. Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn

Tổng số hồ sơ tiếp nhận 1.894 hồ sơ, trong đó tiếp nhận trong kỳ là 1.884 hồ sơ, hồ sơ kỳ trước chuyển qua 10 hồ sơ; hồ sơ đã giải quyết 1.885 hồ sơ, đang giải quyết 09 hồ sơ; không có hồ sơ quá hạn.

- Hồ sơ đã giải quyết trước hạn, đúng hạn là 1.885/1.885 hồ sơ, đạt tỷ lệ: 100%; Trong đó:

+ Văn phòng HĐND-UBND xã: Đạt 100% (1.830/1.830 hồ sơ).

+ Phòng Văn hóa - Xã hội: Đạt 100% (18/18 hồ sơ).

+ Phòng kinh tế: Đạt 100% (37/37 hồ sơ).

2.2. Tỷ lệ hồ sơ đã giải quyết quá hạn

Trong kỳ không có hồ sơ quá hạn.

3. Tồn tại, hạn chế

- Hiện nay, công dân không thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, chủ yếu công chức chuyên môn tiếp nhận hướng dẫn và nộp hộ. Một số ít có thực hiện việc nộp

hồ sơ trực tuyến nhưng hồ sơ nộp còn sai sót nhiều. Việc làm quen với chức năng truy xuất, tái sử dụng hồ sơ điện tử còn hạn chế, hầu hết người dân chưa nắm vững thao tác kỹ thuật.

- Một số công dân chưa nắm rõ được căn cứ pháp lý của các TTHC đã thực hiện nộp hồ sơ trực tuyến, dẫn đến thành phần hồ sơ chưa đảm bảo. Khi chuyên viên phụ trách tiếp nhận liên hệ thì không phối hợp để xử lý, dẫn đến việc từ chối hồ sơ vẫn còn diễn ra.

Trên đây là báo cáo tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tháng 10 năm 2026 của Trung tâm phục vụ hành chính công xã. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bình Giang thông báo để Thủ trưởng các phòng chuyên môn và báo cáo Lãnh đạo UBND xã biết chỉ đạo, thực hiện và có giải pháp khắc phục đảm bảo nhiệm vụ, chỉ tiêu được giao./.

Nơi nhận:
- Lãnh đạo UBND xã (để b/c);
- Các Phòng chuyên môn xã;
- Lãnh đạo TTPVHCC xã;
- Lưu: VT.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

U.B.N.D XÃ BÌNH GIANG T.P HẢI PHÒNG
TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG

Vũ Ngọc Châu

PHỤ LỤC

Tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tháng 10 năm 2026 của xã Bình Giang

(Kèm theo Báo cáo số:27 /BC-TTPVHCC ngày 31/10/2026 của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bình Giang)

STT	Lĩnh vực giải quyết	Số lượng hồ sơ tiếp nhận				Số lượng hồ sơ đã giải quyết						Số lượng hồ sơ đang giải quyết			
		Tổng số	Trong kỳ		Từ kỳ trước	Tổng số	Trước hạn	Đúng hạn	Quá hạn	Từ chối, không giải quyết	Hồ sơ rút	Tổng số	Trong hạn	Quá hạn	Yêu cầu bổ sung
			Trực tuyến	Trực tiếp, dịch vụ bưu chính											
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)+(6)	(4)	(5)	(6)	(7)=(8)+(9)+(10)+(11)+(12)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)=(14)+(15)+(16)	(14)	(15)	(16)
1	Hộ tịch	**263**	263	0	0	**263**	263	0	0	0	0	**0**	0	0	0
2	Chứng thực	**1567**	1567	0	0	**1567**	1567	0	0	0	0	**0**	0	0	0
3	Người có công	**13**	6	0	7	**9**	9	0	0	0	0	**4**	4	0	0
4	Bảo trợ xã hội	**9**	9	0	0	**9**	9	0	0	0	0	**0**	0	0	0
5	Đất đai	**11**	8	0	3	**7**	7	0	0	0	0	**4**	4	0	0
6	Thành lập Hộ kinh doanh	**29**	29	0	0	**29**	29	0	0	0	0	**0**	0	0	0
7	Xây dựng	**2**	2	0	0	**1**	1	0	0	0	0	**1**	1	0	0
Tổng cộng		**1894**	**1884**	**0**	**10**	**1885**	**1885**	**0**	**0**	**0**	**0**	**9**	**9**	**0**	**0**